

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:27/2022/HS- ST
Ngày 15-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Lược

Bà Nguyễn Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:14/2022/TLST- HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:20/2022/QĐXXST-HS ngày 31/3/2022 đối với bị cáo:

Lê Quốc P(Tên gọi khác: P), sinh ngày 21/8/1988; Nơi sinh tại: thị xã B, tỉnh T; NĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: số nhà 163B, đường Trần Khát Chân, Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Thân; Con bà: Lê Thị Bích; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/11/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 8/3/2019 chấp hành xong hình phạt về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện V, tỉnh T. Có mặt

* Những người làm chứng:

1/ Mai Tất Th - sinh năm 1985

Đ/c: Khu phố 9, phường B, thị xã B, tỉnh T(Vắng mặt)

2/ Nguyễn Trọng C- sinh năm 1968

Đ/c: Khu phố 9, phường Đ, thị xã B, tỉnh T(Vắng mặt)

* Người chứng kiến: Lê Đình T- sinh năm 1973

Trú quán: Khu phố 9, phường B, thị xã B, tỉnh T(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tổ công tác Công an phường B, thị xã B làm nhiệm vụ tại đường Hoàng Diệu, thuộc khu phố 9, phường B, thị xã B phát hiện Lê Quốc P và Nguyễn Trọng C đi trên chiếc xe ba gác máy màu xanh không gắn biển kiểm soát, không có nhãn hiệu, chủng loại xe, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện cạnh chân Lê Quốc P đang ngồi trên thùng dưới sàn thùng xe có 01 găng tay bảo hộ lao động màu xanh trắng, bên trong găng tay có 01 gói nilon màu trắng bên trong túi có 02 gói nhỏ có đặc điểm: 01 gói giấy nhỏ có in hình họa tiết xanh- đỏ- vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà và 01 gói giấy nhỏ màu trắng (dạng giấy bạc) , bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà và 01 viên nén màu hồng. Tại đây, Lê Quốc P khai nhận tất cả các túi nilon nêu trên đều là ma túy của Phương cất dấu mục đích để sử dụng. Kiểm tra người Nguyễn Trọng C không thu giữ đồ vật, tài sản gì. Tổ Công tác đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường B tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- + 01(một) găng tay bảo hộ lao động màu xanh-trắng đã qua sử dụng;
- + 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (4x6)cm, bên trong túi có 02 (hai) gói nhỏ có đặc điểm: 01 (một) gói giấy nhỏ có in hình họa tiết xanh- đỏ- vàng, kích thước (2x1)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà; 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng (dạng giấy bạc) kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà và chất dạng viên nén màu hồng kích thước đường kính 0,2cm.

- + 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, số serial 357328089519320, bên trong lắp sim số 0355774416.

Tại bản kết luận giám định số 187/PC09, ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- + Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,204g (không phải hai không bốn gam) loại Heroine

- + Chất dạng viên nén màu hồng kích thước đường kính 0,2cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,033g (không phải không ba mươi ba gam) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc P khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên ngày 21/12/2021, P đi vào khu vực nhà máy thuốc lá thuộc thị trấn huyện H, tỉnh T mua 200.000đ được 02 gói ma túy loại heroine và 01 viên ma túy hồng phiên của một người đàn ông không quen biết mang về nhà lấy ra một ít sử dụng, số còn lại Phương cất dấu vào túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 22/12/2021, T gọi điện thoại nói với P “có lấy hòn đá làm bàn ăn thì gọi xe lên mà chở về”. Do đang làm nhà, cần hòn đá để làm bàn ăn nên P đồng ý và gọi điện thoại cho C là lái xe ba gác nhờ chở. Sau đó P lấy túi nilon kích thước khoảng (4x6)cm đựng hai gói ma túy và viên hồng phiên rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Trọng C đi xe ba gác đến nhà chở P, khi ngồi trên thùng xe, P nhìn thấy 01 chiếc bao tay bảo hộ lao động màu xanh trắng nên lấy ma túy bỏ vào bao tay rồi để xuống cạnh chân P đang ngồi. Khi đi đến trước cổng nhà Mai Tất T ở khu phố 9, phường B, thị xã B thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Nguyễn Trọng C sinh năm 1968, trú tại khu phố 9, phường Đ, thị xã B làm nghề lái xe ba gác thuê, khi anh C chở P đi, không biết Lê Quốc P cất dấu trái phép chất ma túy trên xe, anh C cũng không có lời nói, hành động, giao dịch liên quan đến ma túy với Lê Quốc P, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Ch.

Mai Tất T sinh năm 1985, trú tại khu phố 9, phường B, thị xã B không có trao đổi, thỏa thuận, giao dịch gì liên quan đến ma túy, cũng không biết Lê Quốc P cất dấu trái phép chất ma túy, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Thắng.

Người đàn ông bán ma túy cho Lê Quốc P tại khu vực nhà máy thuốc lá, thuộc thị trấn huyện H, tỉnh T do P không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong gồm 0,185 g (không phải một tám năm gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 0,014g (không phải không một bốn gam) chất bột màu hồng là các mẫu vật còn lại sau giám định; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen loại bàn phím, đã cũ; 01(một) găng tay bảo hộ lao động màu xanh-trắng đã qua sử dụng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển đến Chi Cục thi hành án dân sự thị xã B để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Lê Quốc P thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số:23/CT-VKS- BS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo Lê Quốc P về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quốc P từ 18 đến 21 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy gồm 0,185g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 0,014g chất bột màu hồng là các mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 gang tay bảo hộ lao động màu xanh trắng, đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động ghi chữ Nokia 105, loại bàn phím, đã cũ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 22/12/2022 tại khu vực đường dân sinh, đường nhánh của đường Hoàng Diệu, thuộc khu phố 9, phường Bắc S, thị xã B, tổ công tác công an phường B, thị xã B làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang Lê Quốc P đang cất dấu trái phép 02 gói ma túy, có tổng trọng lượng 0,237 gam(gồm 0,204 g heroine và 0,033g Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Lê Quốc P đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Hơn nữa, nhân thân bị cáo từng 01 lần bị Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn xử phạt 24 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt Lê Quốc P một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên không áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy gồm: 0,185g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 0,014g chất bột màu hồng là các mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 gang tay bảo hộ lao động màu xanh trắng, đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động ghi chữ Nokia 105, loại bàn phím, đã cũ.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc P phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

* Xử phạt: Lê Quốc P(tên gọi khác: Phong) 18(Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/12/2021.

* Xử lý tang vật: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự xử lý số tang vật của vụ án đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/3/2022 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy gồm: 0,185g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 0,014g chất bột màu hồng là các mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 gang tay bảo hộ lao động màu xanh trắng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động ghi chữ Nokia 105, loại bàn phím, đã cũ.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Lê Quốc P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(15/4/2022).

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã B ;
- VKS nhân dân tỉnh T
- Sở tư pháp tỉnh T
- Nhà tạm giữ, tạm giam
CA thị xã B
- CQĐT Công an thị xã B
- CQ Thi hành án hình sự
- Bị cáo
- Phòng giám đốc án;
- THA Dân sự TX B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TỔNG THỊ HÀ

